

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ CÔNG TÂY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:33/2023/HS-ST

Ngày: 30/11/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG TÂY, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

** Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ngô Vũ Hoài Phương;

** Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Bùi Trung Tiến;
2. Bà Nguyễn Thị Cẩm Hồng .

** Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thị Ngọc Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây tham gia phiên tòa:* Ông **Ngô Bảo Duy** - kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 28/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Q, Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1996, tại Tiền Giang; Nơi cư trú: Ấp H, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1972 và con bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1974; Anh, chị, em ruột: có 02 người, lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 2006; Vợ, con: chưa có; Tiền án: 01 (Vào ngày 13/9/2016 bị Tòa án nhân dân thị xã Gò Công tuyên phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo bản án số: 34/2016/HSST, chấp hành xong ngày 10/8/2021); Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/5/2023 đến ngày 25/5/2023 chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện tại đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Gò Công Tây.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Minh Tr, sinh năm 1987 (vắng mặt).

Trú tại: khu phố 6, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

2. Anh Nguyễn Tấn X, sinh năm 1984 (vắng mặt).

Trú tại: ấp T, xã Đ, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

3. Chị Trần Bảo Như Qu, sinh năm 1997.

Trú tại: ấp T, xã Đ, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 21/5/2023, bị cáo Nguyễn Văn Q điện thoại cho người thanh niên tên Nguyễn (không rõ họ tên, địa chỉ) để mua 1.100.000 đồng ma túy loại Methamphetamine. Sau khi mua ma túy xong, bị cáo đem gói ma túy về sử dụng một phần, phần ma túy còn lại bị cáo giấu trong gói thuốc lá hiệu JET rồi bỏ vào trong túi quần phía trước bên trái của bị cáo. Vào khoảng 07 giờ ngày 22/5/2023, bị cáo tiếp tục điện thoại cho Nguyễn để hỏi mua 1.100.000 đồng 2,50197 gam ma túy loại Methamphetamine, sau khi mua ma túy xong, bị cáo cất gói ma túy vào trong túi quần phía trước bên trái cùng với gói thuốc lá hiệu JET bên trong có 0,3927 gam ma túy loại Methamphetamine và 04 điếu thuốc chưa sử dụng. Đến khoảng 14 giờ 30 phút ngày 22/5/2023, bị cáo điều khiển xe mô tô hai bánh biển số 63C1- 026.84 đến nhà nghỉ “Loan Châu” thuộc ấp T, xã Đ, huyện Gò Công Tây định thuê phòng trọ rồi điện thoại rủ bạn đến sử dụng ma túy. Khi đến gần nhà nghỉ, bị cáo điều khiển xe đến tiệm rửa xe của anh Phạm Minh Tr, sinh năm 1987, thuộc khu phố 6, thị trấn Vĩnh Bình, huyện Gò Công Tây để rửa xe, bị cáo nhờ anh Tr điều khiển xe chở bị cáo đến nhà nghỉ “Loan Châu”. Khi bị cáo vừa đi bộ đến khu vực nhà xe của nhà nghỉ “Loan Châu” thì bị tổ công tác Phòng chống tội phạm ma túy của Phòng Cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy Công an tỉnh Tiền Giang tiến hành kiểm tra, tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật.

Vật chứng vụ án thu được:

- 01 (một) gói thuốc lá hiệu JET. Bên trong gói thuốc Jet có: 04 (bốn) điếu thuốc chưa sử dụng; 01 (một) túi ni lon được hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 (Một) túi ni-lon được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng. Căn cứ kết luận giám định số 91/KL-KTHS ngày 24/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang: Các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,3927 gam, loại Methamphetamine; Các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 2,50197 gam, loại Methamphetamine. Sau giám định có khối lượng lần lượt là 0,3567 gam và 2,4127 gam.

- Số tiền: 4.470.000 đồng;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, model: TA-1174.

- 01 (một) xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA, gắn biển số 63C1-026.84, số loại: WAVE, số máy: JA39E0982837, số khung: 3915KY126213, màu sơn đỏ-đen-bạc. Quá trình điều tra xác định xe trên là xe bị mất trộm nên

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Công Tây tiếp tục tạm giữ để xử lý trong vụ án sau (*Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 29/QĐ-ĐCSHS-KTMT ngày 18/10/2023 về tội trộm cắp tài sản*).

- 02 (hai) con dao có đặc điểm giống nhau, mỗi con dao dài 25 cm, cán dao bằng gỗ dài 13cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 12cm, có một cạnh sắc bén, mũi dao nhọn; 01 (Một) bình xịt hình trụ, chiều cao 15cm, đường kính 3,5cm, trên bình xịt có dòng chữ NATO. Qua giám định đây là vũ khí thô sơ và công cụ hỗ trợ, Cơ quan điều tra đã chuyển, để Ủy ban nhân dân huyện Gò Công Tây tiến hành xử phạt hành chính và tịch thu theo thẩm quyền (*theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1073/QĐ-XPHC ngày 11/10/2023*).

Tại Cáo trạng số 31/CT-VKSGCT ngày 23/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện Gò Công Tây giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng; qua phân tích, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 03 năm đến 04 năm tù. Và đề nghị xử lý vật chứng như sau:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói thuốc lá hiệu JET. Bên trong gói thuốc Jet có: 04 (bốn) điều thuốc chưa sử dụng; 01 (một) túi ni lon được hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 (Một) túi ni-lon được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng;

Trả cho bị cáo số tiền: 4.470.000 đồng;

Giao cơ Quan Công An huyện Gò Công Tây tiếp tục tạm giữ 01 (một) xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA, gắn biển số 63C1- 026.84, số loại: WAVE, số máy: JA39E0982837, số khung: 3915KY126213, màu sơn đỏ-đen-bạc để xử lý trong vụ án khác.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận, bị cáo thống nhất với cáo trạng và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, về hình phạt, xử lý vật chứng. Bị cáo có lời nói sau cùng: Bị cáo biết mình có hành vi vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt, tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về phụ giúp gia đình, trở thành người có ích cho xã hội để làm lại cuộc đời.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, lời trình bày của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, ý kiến của Kiểm sát viên;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Gò Công Tây, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo xuất trình các tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật. Các Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, Quyết định tạm giữ, Lệnh tạm giam đều căn cứ vào những quy định của Bộ luật Hình sự và Bộ luật Tố tụng hình sự và được Viện kiểm sát cùng cấp phê chuẩn. Các biên bản thu giữ, niêm phong tang vật, mở niêm phong lấy mẫu giám định, Quyết định trưng cầu giám định, Kết luận giám định đều được các Cơ quan tiến hành tố tụng tuân thủ nghiêm ngặt theo đúng trình tự quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Việc tổng đạt các văn bản tố tụng cho bị can, bị cáo được đảm bảo, đúng thời gian, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử tiến hành phiên tòa đúng trình tự theo quy định Bộ luật Tố tụng hình sự, đảm bảo việc xét xử trang nghiêm, đảm bảo quyền cho những người tham gia tố tụng tại phiên tòa. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận: Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 22/5/2023, tại nhà nghỉ “Loan Châu” thuộc ấp T, xã Đ, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang bị cáo Nguyễn Văn Q có hành vi tàng trữ trái phép ma túy với tổng khối lượng 2,89467 gam, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng. Nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình theo quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo đủ yếu tố để cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điều luật quy định: “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy ...thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:...c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, bị cáo đã thành niên, nhận thức được chất ma túy là mối hiểm họa cho cộng đồng, là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác và việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật

nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Bị cáo mua ma túy về để sử dụng, qua giám định có khối lượng 2,7694 gam, loại Methamphetamine là hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trong khi bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của bị cáo và xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và giáo dục chung cho mọi người.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng:

5.1. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

5.2. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích nên bị cáo chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...*” do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn, bị cáo hiện đang bị tạm giam. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử nhận thấy lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận thấy lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận toàn bộ.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: Có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

1. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

* Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/5/2023;

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

+ Tích thu tiêu hủy: 01 (một) gói thuốc lá hiệu JET. Bên trong gói thuốc Jet có: 04 (bốn) điếu thuốc chưa sử dụng; 01 (một) túi ni lon được hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 (Một) túi ni-lon được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng;

+ Trả cho bị cáo số tiền: 4.470.000 đồng;

Giao cơ Quan Công An huyện Gò Công Tây tiếp tục tạm giữ 01 (một) xe mô tô hai bánh nhãn hiệu HONDA, gắn biển số 63C1- 026.84, số loại: WAVE, số máy: JA39E0982837, số khung: 3915KY126213, màu sơn đỏ-đen-bạc để xử lý trong vụ án khác.

(Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 26/10/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo Bản án này để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Gò Công Tây;
- Cc. THADS huyện Gò Công Tây;
- Công an huyện Gò Công Tây;
- Bị cáo,
- Lưu hồ sơ, án văn.

Ngô Vũ Hoài Phương